

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 141/CBTT-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

- Mã chứng khoán: PNP

- Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại liên hệ: 02873073979 - 3901

- E-mail: vanphong.tcph@saigonnewport.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đường dẫn đăng tải toàn bộ tài liệu họp như sau: <http://www.phuhuport.com/quan-he-co-dong.html>

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/5/2024 tại đường dẫn: <https://phuhuport.com/quan-he-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

Giám đốc



Nguyễn Văn Thụy

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU



**TAN CANG
PHU HUU**
IMPORT - EXPORT - PHU HUU PORT

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**

Thành phố Thủ Đức, năm 2024

DANH MỤC TÀI LIỆU

Thông báo mời họp	4
Thư mời họp	6
Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự	8
Mẫu phiếu góp ý.....	10
Chương trình Đại hội.....	12
Quy định thể lệ làm việc và biểu quyết tại đại hội.....	14
Mẫu thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết	17
Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023	20
Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023	26
Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023	34
Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.....	39
Tờ trình kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023	40
Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2024.....	42
Tờ trình chi trả tiền lương cho người điều hành, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024	43
Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty trong năm 2024 ..	45
Tờ trình chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn trong năm 2024	46
Tờ trình chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé trong năm 2024.....	47
Dự thảo Biên bản Đại hội.....	48
Dự thảo Nghị quyết Đại hội	55

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Chi tiết như sau:

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: Từ 08h00 thứ Năm, ngày 30 tháng 5 năm 2024.
- Địa điểm: Hội trường trụ sở chính Công ty, khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các Cổ đông sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu theo danh sách cổ đông chốt ngày 02 tháng 5 năm 2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Trường hợp Cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản đúng theo quy định của Công ty.

3. Nội dung Đại hội

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;
- Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023;
- Thông qua các tờ trình:
 - (1). Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023;
 - (2). Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023;
 - (3). Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - (4). Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024;
 - (5). Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
 - (6). Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn;

(7).Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

4. Tài liệu Đại hội

- Thư mời họp; Chương trình họp; Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội và Phiếu góp ý sẽ được gửi đến Quý cổ đông.
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.phuhuuport.com/quan-he-co-dong>.

5. Đăng ký tham dự Đại hội

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức Đại hội được chu đáo, rất mong Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu được gửi kèm trong tài liệu Đại hội và đăng tải trên website <http://www.phuhuuport.com> đến Công ty trước **16 giờ 00 ngày 27 tháng 5 năm 2024** theo địa chỉ:

<p>CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Người nhận: Ông Phan Văn Tuấn (chức vụ: Thư ký Công ty - Người phụ trách quản trị Công ty) Điện thoại: 02873073979 - 3901</p>
--

Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản chính Thư mời họp, bản chính Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (*trong trường hợp Quý cổ đông chưa gửi Giấy xác nhận đến Công ty trước 16 giờ 00 ngày 27 tháng 5 năm 2024*) và bản gốc Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

Thông báo này thay cho Thư mời họp tham dự Đại hội trong trường hợp Quý cổ đông có quyền tham dự Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời họp.

Trân trọng thông báo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

THƯ MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Chi tiết như sau:

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: Từ 08h00 thứ Năm, ngày 30 tháng 5 năm 2024.
- Địa điểm: Hội trường trụ sở chính Công ty, khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các Cổ đông sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu theo danh sách cổ đông chốt ngày 02 tháng 5 năm 2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Trường hợp Cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản đúng theo quy định của Công ty.

3. Nội dung Đại hội

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023;
- Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023;
- Thông qua các tờ trình:
 - (1). Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023;
 - (2). Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023;
 - (3). Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - (4). Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024;
 - (5). Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;

(6).Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn;

(7).Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

4. Tài liệu Đại hội

- Thư mời họp; Chương trình họp; Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội và Phiếu góp ý sẽ được gửi đến Quý cổ đông.

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.phuhuport.com/quan-he-co-dong>.

5. Đăng ký tham dự Đại hội

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức Đại hội được chu đáo, rất mong Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu được gửi kèm trong tài liệu Đại hội và đăng tải trên website <http://www.phuhuport.com> đến Công ty trước **16 giờ 00 ngày 27 tháng 5 năm 2024** theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh

Người nhận: Ông Phan Văn Tuấn (chức vụ: Thư ký Công ty -
Người phụ trách quản trị Công ty)

Điện thoại: 02873073979 - 3901

Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản chính Thư mời họp, bản chính Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (*trong trường hợp Quý cổ đông chưa gửi Giấy xác nhận đến Công ty trước 16 giờ 00 ngày 27 tháng 5 năm 2024*) và bản gốc Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày tháng năm 2024

**GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

- Tên cổ đông:.....
- Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD:.....
cấp ngàytại.....
- Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại:.....
- Tổng số cổ phần sở hữu (*):.....
(bằng chữ:)

Căn cứ vào Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

1. Trực tiếp tham dự (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào ô)

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên:.....
- Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD:.....

cấp ngàytại.....

Hoặc ủy quyền:

Một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu có tên sau đây (Vui lòng đánh dấu chéo (x) vào thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

- | | | |
|--------------------------|----------------------|------------------------------|
| <input type="checkbox"/> | Ông Đặng Hoài Giang | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Văn Thụy | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Ngọc Thảo | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> | Ông Lê Quốc Việt | Thành viên Hội đồng quản trị |
| <input type="checkbox"/> | Ông Ngô Ngọc Khánh | Thành viên Hội đồng quản trị |

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu tổ chức ngày 30/5/2024.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty./.

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người tham dự/Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)

Lưu ý:

- (*) Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách chốt ngày 02/5/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

- Mỗi cổ đông được ủy quyền cho một người. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Trường hợp Cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của Cổ đông tổ chức.

- Cổ đông vui lòng điền đầy đủ họ tên, số CMND/CCCD, nơi cấp và ngày cấp của người được ủy quyền.

- Vui lòng gửi thư xác nhận tham dự/ủy quyền về Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu trước 16 giờ 00 ngày 27/5/2024 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu

Người nhận: Ông Phan Văn Tuấn (chức vụ: Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty)

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 02873073979 - 3901

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người góp ý
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là
cổ đông pháp nhân)

Vui lòng gửi Phiếu góp ý trước 16 giờ 00 ngày 27/5/2024 về:
Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu
Người nhận: Ông Phan Văn Tuấn (chức vụ: Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty)
Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 02873073979 - 3901

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Thời gian: Từ 08h00 thứ Năm, ngày 30 tháng 5 năm 2024.

Địa điểm: Hội trường trụ sở chính Công ty, khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Nội dung	Thời gian
I.	Thủ tục khai mạc	
1.	Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	08h00-08h30
2.	Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	08h30-08h35
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự đại hội	08h35-08h40
4.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	08h40-09h00
	– Thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký, Ban Kiểm phiếu	
	– Thông qua thể lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội	
	– Nội dung Chương trình Đại hội	
II.	Nội dung đại hội	
1.	Phát biểu khai mạc Đại hội.	09h00-09h05
2.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.	09h05-09h25
3.	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.	09h25-09h45
4.	Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023.	09h45-10h05
5.	Trình bày các tờ trình:	10h05 - 10h30
	(1). Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.	
	(2). Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023.	
	(3). Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.	

STT	Nội dung	Thời gian
	(4). Tờ trình chi trả tiền lương Ban điều hành, thù lao HDQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024.	
	(5). Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	
	(6). Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.	
	(7). Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.	
6.	Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình.	10h30- 11h00
	<i>Nghỉ Giải lao</i>	11h00- 11h20
7.	Công bố kết quả biểu quyết.	11h20- 11h30
8.	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	11h30- 11h50
9.	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội.	11h50- 12h00

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Hoài Giang

**QUY ĐỊNH THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu như sau:

I. MỤC TIÊU

Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi **Phiếu biểu quyết** sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Trên mỗi **Thẻ biểu quyết** ghi các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số dự họp.

5. Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc, biểu quyết; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết**. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành, hoặc Không tán thành, hoặc Không có ý kiến.

6. Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Mục 5 nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô Tán thành, hoặc Không tán thành, hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác,... khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

7. Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Đại hội.

8. Thông qua quyết định:

Quyết định của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện **trên 50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Trường hợp thông qua quyết định liên quan đến việc loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, các hợp đồng, giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 17 Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty thì phải

được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

9. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**MẪU
THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BIỂU QUYẾT**

I. Mẫu thẻ biểu quyết

	TAN CANG PHU HUU IMPORT - EXPORT - PHU HUU PORT	ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU
<p><i>Ngày 30 tháng 5 năm 2024</i></p>		
<h1>THẺ BIỂU QUYẾT</h1>		
<p>SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT:</p>		
<p>TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN:</p>		
<p>MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:</p>		



II. Mẫu phiếu biểu quyết



**TAN CANG
PHU HUU**
IMPORT - EXPORT - PHU HUU PORT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY
CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Ngày 30 tháng 5 năm 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã số cổ đông:

Tên cổ đông/đại diện ủy quyền:

Số cổ phần có quyền biểu quyết:

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, Tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
01	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
02	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
03	Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
04	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
05	Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
06	Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
07	Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

08	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
09	Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

(Cổ đông đánh dấu "X" vào ô biểu quyết tương ứng đối với từng nội dung biểu quyết).

**Cổ đông/đại diện được ủy quyền
ký và ghi rõ họ tên**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: *131* /BC-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2024 báo cáo hoạt động như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm 05 thành viên (trong đó có 03 thành viên không điều hành và 02 thành viên điều hành, bảo đảm cơ cấu phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty), cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Hoài Giang	Chủ tịch HĐQT <i>(không điều hành)</i>	26/05/2023	
2	Ông Nguyễn Văn Thụy	Thành viên HĐQT <i>(kiêm Giám đốc)</i>	26/05/2023	
3	Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT <i>(không điều hành)</i>	26/05/2023	
4	Ông Lê Quốc Việt	Thành viên HĐQT <i>(kiêm Phó Giám đốc)</i>	26/05/2023	
5	Ông Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT <i>(không điều hành)</i>	26/05/2023	

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện:

- Tổ chức thành công ĐHĐCD thường niên bằng hình thức trực tiếp vào ngày 26/5/2023.

- Tổ chức 10 cuộc họp (trong đó có 05 cuộc họp trực tiếp và 05 lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản) để chỉ đạo, định hướng các chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc điều phối chương trình công tác, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các nghị quyết của HĐQT; chỉ đạo quản lý và giám sát ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ cho Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin trong quá trình xử lý công việc.

3. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 17 nghị quyết bảo đảm đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	22/03/2023	Thông qua các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
2	02/NQ-HĐQT	22/03/2023	Gia hạn thời gian và chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	100%
3	03/NQ-HĐQT	05/05/2023	Thông qua chương trình và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
4	04/NQ-HĐQT	05/05/2023	Thông qua Quy chế trả lương, trả thưởng người lao động	100%
5	05/NQ-HĐQT	05/05/2023	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của người lao động và Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của người quản lý	100%
6	06/NQ-HĐQT	05/05/2023	Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của người lao động và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07/NQ-HĐQT	26/05/2023	Bầu ông Đặng Hoài Giang giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2027	100%
8	08/NQ-HĐQT	17/07/2023	Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu năm và báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2023	100%
9	09/NQ-HĐQT	17/07/2023	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc chi trả cổ tức năm tài chính 2022	100%
10	10/NQ-HĐQT	03/08/2023	Thông qua Quy chế quản lý tài chính	100%
11	11/NQ-HĐQT	03/08/2023	Thông qua chủ trương đầu tư 01 cho năm tài chính năm 2023	100%

12	12/NQ-HĐQT	03/08/2023	Thông qua chủ trương về xây dựng 03 bến sà lan	100%
13	13/NQ-HĐQT	16/08/2023	Thông qua ký kết các hợp đồng, giao dịch với các đối tác của Công ty trong năm 2023	100%
14	14/NQ-HĐQT	17/08/2023	Bổ nhiệm ông Phan Văn Tuấn kiêm nhiệm làm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty	100%
15	15/NQ-HĐQT	08/09/2023	Thông qua ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn trong năm 2023	100%
16	16/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua các chỉ tiêu chính về Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2024	100%
17	17/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua điều chỉnh mức lương, phụ cấp lương chế độ trong hệ thống Thang bảng lương để thực hiện từ ngày 01/01/2024	100%

4. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc (căn cứ quy định pháp luật có liên quan, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc).

5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và những người điều hành khác

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng trong tổ chức, triển khai và thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Tại các cuộc họp, HĐQT soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh của quý và lũy kế, tình hình triển khai các dự án đầu tư, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết để người điều hành Công ty làm cơ sở triển khai thực hiện.

Với những kết quả đạt được trong năm 2023, trong tình hình bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu dưới tác động của lạm phát, lãi suất và các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, HĐQT ghi nhận Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Số liệu chi tiết từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023 (từ nguồn quỹ tiền lương, quỹ thù lao, quỹ thưởng năm 2022 chi đến trước ngày 31/3/2023 và từ nguồn quỹ tiền lương, quỹ thù lao, quỹ thưởng năm 2023) cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tiền thưởng
1	Đặng Hoài Giang	Chủ tịch HĐQT	0	158.176.800	30.152.571
2	Nguyễn Văn Thụy	Thành viên HĐQT kiêm GD	799.409.189	158.176.800	76.288.925
3	Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	0	158.176.800	24.670.286
4	Lê Quốc Việt	Thành viên HĐQT kiêm PGD	669.505.196	158.176.800	67.900.896
5	Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT	0	154.612.800	14.391.000
Cộng			1.468.914.385	787.320.000	213.403.678

7. Báo cáo về các giao dịch

a) Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT Đặng Hoài Giang và các Thành viên HĐQT Nguyễn Ngọc Thảo, Lê Quốc Việt	- Tổng chi phí (thuê CSHT và mua dịch vụ): 65.000.000.000 đồng. - Trả cổ tức: 11.630.720.000 đồng.
2	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Người có liên quan của các Thành viên HĐQT Nguyễn Văn Thuy, Ngô Ngọc Khánh	- Tổng doanh thu (cho thuê CSHT và cung cấp dịch vụ): 260.428.799.848 đồng. - Chi phí mua dịch vụ: 1.057.443.942 đồng. - Trả cổ tức: 9.304.640.000 đồng.
3	Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	Người có liên quan của Thành viên HĐQT Ngô Ngọc Khánh	Chi phí mua dịch vụ: 1.734.699.302 đồng.
4	Chủ tịch và các Thành viên HĐQT	Người nội bộ	Chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng: Chi tiết như đã trình bày tại mục 6 phần I của Báo cáo này.

b) Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Là Công ty mà Chủ tịch HĐQT Đặng Hoài Giang là Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT Nguyễn Ngọc Thảo là Tổng Giám đốc	- Tổng chi phí (thuê CSHT và mua dịch vụ): 65.000.000.000 đồng. - Trả cổ tức: 11.630.720.000 đồng.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
2	Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	Là Công ty mà Thành viên HĐQT Ngô Ngọc Khánh là Thành viên HĐQT	Chi phí mua dịch vụ: 1.734.699.302 đồng.

II. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh các dự án đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT, đầu tư 01 cầu khung RTG 6+1.
- Chủ động tìm kiếm đối tác thực hiện liên doanh, liên kết để đầu tư mở rộng diện tích bãi container.
- Tối ưu kết nối hệ thống trong cung cấp dịch vụ kho, bãi, logistics và dịch vụ cảng biển.
- Tăng cường kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn tài chính, đáp ứng vốn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao năng lực quản trị điều hành, phát triển theo chiều sâu thông qua ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số.
- Duy trì và bảo đảm tính tuân thủ đối với công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định của pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 132 /BC-TCPH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, Ban kiểm soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 báo cáo hoạt động như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

BKS nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm 03 thành viên như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Lê Thị Huyền	Trưởng BKS	26/05/2023		Cử nhân Kinh tế
2	Ông Trần Tất Thắng	Thành viên BKS	26/05/2023		Kỹ sư
3	Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên BKS	26/05/2023		Cử nhân Kinh tế

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của 100% thành viên BKS. Ngoài ra, trong năm các thành viên BKS cũng được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

3. Các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty không ngừng nâng cao công tác quản trị điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, có các giải pháp nhằm nâng cao năng suất lao động, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thi công gắn với nâng cao thu nhập của người lao động, đảm bảo an toàn cho người lao động.

- Thực hiện tốt việc cân đối dòng tiền chi tiêu thường xuyên, đầu tư và kinh doanh tài chính. Kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đẩy nhanh, tăng cường quản lý việc thu hồi công nợ, tạm ứng cá nhân, đặc biệt là khoản nợ khó

đòi để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành Công ty cần thường xuyên đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh để có đường lối và phương án hiệu quả trong việc đảm bảo cho Công ty thực hiện đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo đúng kế hoạch đề ra.

- Công ty cần hoàn thiện các quy định nội bộ liên quan đến quy chế quản lý nợ, mua sắm đầu tư sử dụng tài sản, công cụ, thiết bị làm việc, mua sắm vật tư nhiên liệu cho sản xuất kinh doanh để góp phần tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới cho Công ty để xem xét đầu tư đảm bảo an toàn, hiệu quả.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát

Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Số liệu chi tiết từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023 (từ nguồn quỹ thù lao, quỹ thưởng năm 2022 chi đến trước ngày 31/3/2023 và từ nguồn quỹ thù lao, quỹ thưởng năm 2023) cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền thưởng
1	Lê Thị Huyền	Trưởng BKS	158.176.800	16.446.857
2	Trần Tất Thắng	Thành viên BKS	158.176.800	13.705.714
3	Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên BKS	158.176.800	13.705.714
Cộng			474.530.400	43.858.285

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo tài chính công ty

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh TH 2023	
					TH 2022	KH 2023
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(1)	(5) = (3)/(2)
1	TỔNG DOANH THU	341.918	351.358	348.814	102%	99%

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh TH 2023	
					TH 2022	KH 2023
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(1)	(5) = (3)/(2)
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	339.862	349.386	345.223	102%	99%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.055	1.973	3.588	175%	182%
1.3	Thu nhập khác	1	-	3	294%	
2	TỔNG CHI PHÍ	290.603	299.818	297.205	102%	99%
2.1	Giá vốn hàng bán	256.816	268.875	266.910	104%	99%
2.2	Chi phí tài chính	10.030	8.771	8.261	82%	94%
2.3	Chi phí bán hàng	-	-	-	100%	100%
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.740	22.172	21.636	91%	
2.5	Chi phí khác	17	-	398	2339%	
3	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	51.315	51.541	51.610	101%	100%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.287	10.308	10.351	101%	100%
5	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ	41.029	41.233	41.259	101%	100%
6	NỢP NGÂN SÁCH	20.832	22.611	24.635	118%	109%

2. Thẩm định Báo cáo tài chính, một số chỉ tiêu tài chính:

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	66%	55%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		34%	45%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	38%	36%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		62%	64%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,94	2,25

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,94	2,25
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ		11,7%	11,8%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		12,1%	12,0%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ		18,8%	18,5%

Nhận xét:

+ **Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:** Tài sản dài hạn/Tổng nguồn vốn của năm 2023 (chiếm 55%) giảm so với năm 2022 (chiếm 66%). Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản năm 2023 (chiếm 45%) tăng so với năm 2022 (chiếm 34%). Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn giảm so với cùng kỳ năm trước, nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn tăng so với cùng kỳ năm trước.

+ **Đánh giá khả năng thanh toán:** Công ty có tỷ số thanh khoản nằm trong giới hạn an toàn từ 1 lần trở lên. Chỉ số thanh toán hiện thời và chỉ số thanh toán nhanh đều tăng so với cùng kỳ 2022. Vì vậy Công ty có thể chủ động và hoàn toàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp. Các khoản vay của Công ty đều phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh.

+ **Tỷ suất sinh lời:** Hầu hết các chỉ tiêu tài chính sinh lời năm 2023 đều xấp xỉ so với năm 2022, cho thấy đơn vị vẫn đang sử dụng nguồn vốn, tài sản một cách hiệu quả (tuy nhiên vẫn thấp hơn so với 2022 dù không nhiều). Nguyên nhân cũng do thực tế khá khó khăn do ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế vĩ mô đối mặt với nhiều thách thức, sức ép lạm phát lớn, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp.

3. Tình hình vốn tích lũy hoạt động

3.1. Vốn hoạt động có đến ngày 31/12/2023:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 161 tỷ đồng;
- Quỹ đầu tư phát triển : 36,425 tỷ đồng;
- Lợi nhuận chưa phân phối : 26,110 tỷ đồng.

3.2. Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2023 theo quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2022; tạm trích trích quỹ khen thưởng phúc lợi 9,296 tỷ đồng; trích quỹ đầu tư phát triển: 5,851 tỷ đồng; chi trả cổ tức 2022: 25,760 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 là: 26,110 tỷ đồng, Công ty chờ nghị quyết đại hội cổ đông thường niên trong năm 2023 để phân phối.

3.3. Đầu tư tài chính ngắn hạn:

Tại ngày 31/12/2023, Công ty có khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 105 tỷ đồng tiền gửi ngân hàng hàng có kỳ hạn không quá 3 tháng.

3.4. Tình hình công nợ khách hàng:

Tại ngày 31/12/2023, số dư phải thu khách hàng là 38,6 tỷ đồng (trong đó công nợ phải thu của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn là: 23,4 tỷ đồng - chiếm 60%); phát sinh khoản công nợ khó đòi là Công ty TNHH Nguyễn Duy với với số tiền: 229,2 triệu đồng, đã trích lập dự phòng đầy đủ.

Công ty thực hiện quản lý công nợ theo các quy định về quản lý công nợ, có đối chiếu nợ, tỷ lệ đối chiếu nợ phải thu ngày 31/12/2023 đạt 99%.

3.5. Đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm không phát sinh 1,435 tỷ đồng chi phí xây dựng cơ bản dở dang dự án đầu tư bến tàu, bến sà lan, cầu cảng; và phí tư vấn đầu tư cầu RTG.

3.6. Tài sản cố định:

- Nguyên giá tài sản cố định 31/12/2023 : 456,7 tỷ đồng;
- Khấu hao lũy kế 31/12/2023 : 264,7 tỷ đồng;
- Giá trị còn lại 31/12/2023 : 192 tỷ đồng.

Tài sản cố định của Công ty bao gồm hạ tầng mặt bằng cảng, nhà kho được nâng cấp cải tạo, phương tiện xếp dỡ gồm các cầu QC và các loại xe nâng hàng. Công ty theo dõi và hạch toán tài sản cố định và khấu hao theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

3.7. Nợ vay:

Số dư nợ vay đến 31/12/2023: 70,8 tỷ đồng (trong đó vay Ngân hàng TMCP Quân đội là 25,4 tỷ đồng và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam là: 31 tỷ đồng).

Khoản vay dài hạn tại ngân hàng TMCP Quân đội - chi nhánh Đông Sài Gòn để thực hiện dự án đầu tư nâng cấp mặt bằng cảng Tân Cảng - Phú Hữu (thời hạn vay 12 năm, khoản vay được đảm bảo bằng tài sản hình thành từ vốn vay).

Khoản vay dài hạn tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – chi nhánh Nam Sài Gòn để đầu tư mua tài sản cố định là 02 cầu khung lớp Kalmar RTG (thời hạn vay 82 tháng, khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay).

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán và có khả năng trả được khoản nợ dài hạn.

3.8. Tình hình chi trả cổ tức:

Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo tỷ lệ 16%, tổng số cổ tức chi trả là 25,760 tỷ đồng. Công ty cũng dự kiến mức tỷ lệ cổ tức năm 2023 là 16%.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT Đặng Hoài Giang và các Thành viên HĐQT Nguyễn Ngọc Thảo, Lê Quốc Việt	- Tổng chi phí (thuê CSHT và mua dịch vụ): 65.000.000.000 đồng. - Trả cổ tức: 11.630.720.000 đồng.
2	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Người có liên quan của các Thành viên HĐQT Nguyễn Văn Thụy, Ngô Ngọc Khánh	- Tổng doanh thu (cho thuê CSHT và cung cấp dịch vụ): 260.428.799.848 đồng. - Chi phí mua dịch vụ: 1.057.443.942 đồng. - Trả cổ tức: 9.304.640.000 đồng.
3	Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	Người có liên quan của Thành viên HĐQT Ngô Ngọc Khánh	Chi phí mua dịch vụ: 1.734.699.302 đồng.
4	Chủ tịch và các Thành viên HĐQT	Người nội bộ	Chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng: Tổng giá trị 2.469.638.063 đồng.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Là Công ty mà Chủ tịch HĐQT Đặng Hoài Giang là Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT Nguyễn Ngọc Thảo là Tổng Giám đốc	- Tổng chi phí (thuê CSHT và mua dịch vụ): 65.000.000.000 đồng. - Trả cổ tức: 11.630.720.000 đồng.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
2	Công ty CP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	Là Công ty mà Thành viên HĐQT Ngô Ngọc Khánh là Thành viên HĐQT	Chi phí mua dịch vụ: 1.734.699.302 đồng.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP

- Hội đồng quản trị Công ty đã có các cuộc họp và ban hành các nghị quyết triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2023; các nội dung về tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thanh lý, mua sắm tài sản,... Ban điều hành công ty đã tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đã được Hội đồng quản trị thông qua.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham dự của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát, các bộ phận có liên quan; nội dung, biểu quyết, nghị quyết được ghi chép, thực hiện đúng điều lệ Công ty, các nghị quyết Hội đồng quản trị được Ban giám đốc, các phòng ban công ty tổ chức thực hiện.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Ban Kiểm soát thực hiện công tác giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; được cung cấp đầy đủ các biên bản, nghị quyết/quyết định, các tài liệu có liên quan trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị; thường xuyên kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành, công tác tài chính kế toán của Công ty.

- Đối với Hội đồng quản trị: Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ các chức năng của Ban Kiểm soát.

- Đối với Ban Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng: Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Trên cơ sở quy định của Pháp luật, điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên báo cáo kế hoạch hoạt động trong năm 2024, như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông, việc ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các báo cáo tài chính hằng quý, báo cáo tài chính năm; phối hợp thực hiện cùng với công ty kiểm toán được chỉ định.

- Tham gia cùng ban lãnh đạo công ty kiểm tra, giám sát trong chức năng nhiệm vụ đối với công tác đầu tư, quản trị, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát các vấn đề khác theo quy định của điều lệ công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông!

Xin cảm ơn, kính chúc Quý Cổ đông mạnh khỏe và thành đạt!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 133 /BC-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình chung

a) Thuận lợi:

- Công ty tiếp tục nhận được sự hợp tác, hỗ trợ của các cổ đông lớn là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé và các cơ quan quản lý nhà nước; sự tin tưởng, ủng hộ của khách hàng, đối tác.

- Tổ chức bộ máy được kiện toàn, đội ngũ cán bộ nhân viên nhiệt tình, chủ động tháo gỡ khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thống nhất cao.

- Công tác phối hợp giữa các bộ phận trong dây chuyền điều hành sản xuất đã có nhiều tiến bộ; quy chế phối hợp giữa Cảng với các lực lượng Biên phòng, Hải quan, Công an, chính quyền địa phương ngày càng được phát huy, đã góp phần bảo đảm an ninh an toàn đơn vị và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác.

b) Khó khăn:

- Trong năm 2023, tình hình kinh tế, chính trị xã hội thế giới, khu vực vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, lạm phát tăng cao. Trong nước, tình hình kinh tế tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, kim ngạch xuất nhập khẩu và sản lượng hàng hóa container thông qua giảm mạnh.

- Cạnh tranh ngày càng gay gắt cả về giá cả cũng như chất lượng dịch vụ với depot Giang Nam và các depot lân cận khi các đơn vị khác có lợi thế về depot rộng và bến bãi thực hiện dịch vụ.

- Cơ sở hạ tầng bến bãi hạn hẹp, dẫn đến việc thiếu chủ động, gặp nhiều khó khăn trong công tác tổ chức điều hành sản xuất, ngoài ra phần lớn trang thiết

bị, phương tiện đã đưa vào khai thác nhiều năm, có thời điểm vẫn còn tình trạng thiếu cục bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất, ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng dịch vụ...

- Trình độ chuyên môn của một số cán bộ nhân viên chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị trong khai thác dịch vụ logistics.

- Mặc dù Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh đã điều chỉnh rút ngắn khung giờ cấm xe ô tô tải trên 3,5 tấn từ 6h00 đến 8h00 và từ 16h00 đến 20h00 xuống còn từ 6h00 đến 7h30 và từ 16h00 đến 19h30, tuy nhiên hiện nay tuyến đường Nguyễn Duy Trinh nối từ Cảng ra đường cao tốc và Xa lộ Hà Nội vẫn chưa triển khai đầu tư mở rộng. Mặt khác tuyến đường này hẹp, đông dân cư nên thường xuyên xảy ra ùn tắc, gây mất an toàn giao thông,... là trở ngại lớn đối với hàng hóa ra vào Cảng và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Thủ tục về đầu tư, mua sắm qua nhiều bước kiểm tra, thẩm định, thời gian kéo dài nên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án đã được HĐQT thông qua chủ trương (đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT, đầu tư mua sắm 01 cầu khung RTG 6+1).

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu

a) Về doanh thu

Tổng doanh thu năm 2023 là **348.814.174.086** đồng, tương ứng đạt 99,3% so với kế hoạch năm 2023 và tăng 2,0% so với năm trước.

Cơ cấu doanh thu cụ thể như sau:

STT	Mảng dịch vụ	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng
1	Kinh doanh cơ sở hạ tầng	134.735.720.920	39%
2	Kinh doanh phương tiện	57.288.260.415	16%
3	Tự doanh*	156.790.192.751	45%
Cộng		348.814.174.086	100%

*Ghi chú: Bao gồm dịch vụ đóng, rút container; dịch vụ xếp dỡ, trung chuyển container; dịch vụ xăng dầu; dịch vụ khai thác kho hàng; dịch vụ hàng rời, hàng siêu trường siêu trọng, logistics, khai thuê hải quan; dịch vụ vệ sinh; dịch vụ điều hành và dịch vụ khác.

b) Về lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2023 lần lượt là **51.609.599.930** đồng và **41.258.739.876** đồng, tăng 0,1% so với kế hoạch năm 2023 và tăng 0,6% so với năm trước.

c) Về thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước

Công ty tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước theo quy định.

d) Về tình hình thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, nhân viên

- Trong năm, Công ty đã tiến hành rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của 06 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc (Tài chính - Kế toán, Tổ chức Lao động - Tiền lương, Kinh doanh, Điều hành sản xuất, Hành chính - Hậu cần, Kỹ thuật - Cơ giới); đồng thời tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí lao động hợp lý theo hướng có sự luân chuyển, bổ trợ giữa khối cơ quan nghiệp vụ và khối hiện trường sản xuất, một cá nhân kiêm nhiệm nhiều mảng công việc để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị cho hiện tại và chuẩn bị cho các kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

- Tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty tại thời điểm ngày 01/01/2023 là 155 người (04 người điều hành, 151 người lao động) và tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 153 người (04 người điều hành, 149 người lao động). Tất cả chính sách đối với cán bộ, nhân viên đều thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động và được cụ thể hoá tại Nội quy lao động (đăng ký với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh), Thỏa ước lao động tập thể (thông báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh), Quy chế trả lương, thưởng và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty.

Đánh giá chung: Trong bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng chậm và đối diện với nhiều thách thức, cạnh tranh ngày càng gay gắt. Với sự chủ động, nỗ lực, quyết tâm của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên, năm 2023 Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tiếp tục bảo đảm an ninh an toàn đơn vị, bảo đảm công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho cán bộ nhân viên và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Dự báo tình hình có liên quan

Triển vọng kinh tế thế giới năm 2024 được dự báo sẽ phục hồi yếu và sẽ đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức lớn do những diễn biến phức tạp sau thời kỳ đại dịch Covid-19, bất ổn địa chính trị và cạnh tranh giữa các nước lớn tiếp tục tạo ra những thay đổi và tác động đến nền kinh tế toàn cầu trong trung và dài hạn¹. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định tăng trưởng thương mại thế giới đạt 3,3% vào năm 2024, thấp hơn mức trung bình 4,9% của giai đoạn từ năm 2000-2019. Căng thẳng thương mại gia tăng và sự phân mảnh địa kinh tế dự kiến sẽ tiếp tục đè nặng lên tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2024 khi các quốc gia đã áp đặt khoảng 3.000 hạn chế trong năm 2023 (năm 2019 là 1.100 hạn chế)².

Sự cạnh tranh về khai thác dịch vụ cảng và kho bãi tiếp tục diễn ra khốc liệt; giá thuê cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và một số chính sách hỗ trợ từ Tổng

¹ Nguồn: Tạp chí Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, truy cập ngày 23/4/2024 tại địa chỉ <https://tapchinganhang.gov.vn/du-bao-kinh-te-the-gioi-nam-2024-van-con-nhieu-kho-khan.htm>

² Nguồn: Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, truy cập ngày 23/4/2024 tại địa chỉ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/03/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-i-va-ca-nam-2024/>

Công ty Tân Cảng Sài Gòn năm 2024 dự kiến điều chỉnh giảm ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2024

a) Một số chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) năm 2024	Thực hiện (TH) năm 2023	So sánh KH/TH năm 2023
1	Tổng doanh thu	348.112.000.000	348.814.174.086	100%
2	Lợi nhuận trước thuế	51.720.000.000	51.609.599.930	100%
3	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	10.344.000.000	10.350.860.054	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	41.376.000.000	41.258.739.876	100%

Công ty tiếp tục tuân thủ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước theo quy định và bảo đảm công ăn việc làm, thu nhập cho cán bộ nhân viên.

b) Kế hoạch đầu tư năm 2024

- Xây dựng cơ bản, đầu tư trang thiết bị:

+ Trong năm 2024, Công ty phấn đấu hoàn chỉnh các thủ tục có liên quan với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé, Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn và các cơ quan quản lý Nhà nước để tiến hành đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT theo chủ trương đã được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận tại văn bản số 13929/BGTVT-KHĐT ngày 05/12/2023.

+ Đầu tư mua sắm 01 cầu khung RTG 6+1: Tổng mức đầu tư dự kiến 49.395.659.000 đồng (trong đó vốn của doanh nghiệp là 14.818.698.000 đồng và vốn vay thương mại là 34.576.961.000 đồng; dự trù chi phí năm 2024 là 14.498.173.000 đồng).

+ Hoàn tất việc bàn giao 03 cầu bờ đã qua sử dụng cho đơn vị trúng đấu giá là Công ty TNHH Nam Thái (giá trúng đấu giá là 21.490.859.495 đồng, đã bao gồm thuế GTGT) bảo đảm an toàn mọi mặt và hạn chế tối đa ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Sửa chữa tài sản cố định:

Dự kiến tổng chi phí sửa chữa tài sản cố định năm 2024 là 5.400.000.000 đồng, trong đó:

+ Sửa chữa nhà văn phòng: 1.350.000.000 đồng;

+ Sửa chữa kho CFS: 2.000.000.000 đồng;

+ Sửa chữa bãi đóng rút: 1.400.000.000 đồng;

+ Nạo vét hệ thống xử lý nước thải: 650.000.000 đồng.

c) Giải pháp tổ chức thực hiện

- Tiếp tục nỗ lực phối hợp với các cơ quan chức năng tháo gỡ vướng mắc, tồn tại để đẩy nhanh các dự án đầu tư mua sắm 01 cầu khung RTG 6+1 và đầu tư xây dựng bến tàu nhỏ 5.000DWT, theo chủ trương đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua tại các Nghị quyết số 11 và 12/NQ-HĐQT ngày 03/8/2023.

- Phấn đấu mở rộng diện tích bãi container xung quanh Cảng. Liên doanh, liên kết với các đối tác đẩy mạnh phát triển mảng dịch vụ hàng rời, logistics, thủ tục khai thuê hải quan nhằm tăng giá trị gia tăng cho Công ty.

- Tăng cường kết nối hệ thống, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trong quản lý, điều hành sản xuất, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ, giữ vững thị phần, tạo ưu thế khai thác và gia tăng doanh thu.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả, năng lực quản trị của doanh nghiệp.

- Tăng cường số hóa và chuyển đổi số, tiếp tục rà soát và cải tiến các quy trình nội bộ.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nhân viên; cải tiến công tác đánh giá hiệu quả, chất lượng lao động gắn với thu nhập tiền lương, thưởng./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thụy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 134/TTr-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 17 Điều lệ của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Đính kèm: Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	12 - 27
8. Phụ lục	28 - 30

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Cảng – Phú Hữu (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309444635, đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 9 năm 2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 16 tháng 4 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : (84 – 28) 6288 8809
- Fax : (84 – 28) 6288 7980

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Bốc xếp hàng hóa (chi tiết: Bốc xếp hàng hóa cảng biển);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (chi tiết: Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần, lấy mẫu, cân hàng hóa, đại lý làm thủ tục hải quan, môi giới thuê tàu biển).

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Ông Đặng Hoài Giang	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Lê Quốc Việt	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Nguyễn Văn Thuy	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Ngô Ngọc Khánh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Bà Lê Thị Huyền	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023
Ông Trần Tất Thắng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2023

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thuy	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2021
Ông Lê Quốc Việt	Phó Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2021
Ông Võ Xuân Chung	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Văn Thuy - Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2021).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Văn Thụy
Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2024



A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn

Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam

Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn

Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Lê Hồng Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam

Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn

Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



A & C

www.a-c.com.vn

Số: 1.0671/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lê Thị Thu Hiền

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0095-2023-008-1

Người được ủy quyền

Phan Vũ Công Bá

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0197-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		155.562.635.025	117.559.946.224
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	115.044.243.243	69.152.586.323
1. Tiền	111		10.044.243.243	9.152.586.323
2. Các khoản tương đương tiền	112		105.000.000.000	60.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	10.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	10.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		39.714.590.015	38.008.532.986
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	38.602.691.742	36.872.186.041
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	350.000.000	423.454.500
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	991.097.523	827.492.070
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(229.199.250)	(114.599.625)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		294.770.000	-
1. Hàng tồn kho	141	V.6	294.770.000	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		509.031.767	398.826.915
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	509.031.767	398.826.915
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		193.441.959.511	231.864.836.315
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		192.006.242.816	231.864.836.315
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	192.006.242.816	231.864.836.315
- Nguyên giá	222		456.709.079.748	456.638.079.748
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(264.702.836.932)	(224.773.243.433)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.435.716.695	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	1.435.716.695	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		349.004.594.536	349.424.782.539

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		125.468.842.401	131.463.262.871
I. Nợ ngắn hạn	310		69.067.815.254	60.619.506.886
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	36.506.355.143	13.431.274.326
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.370.000	11.362.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	2.783.128.644	4.891.072.828
4. Phải trả người lao động	314	V.12	9.874.281.277	8.995.696.843
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	25.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	530.299.643	491.858.172
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	14.442.619.103	28.534.930.772
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	4.927.761.444	4.238.311.945
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		56.401.027.147	70.843.755.985
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	56.401.027.147	70.843.755.985
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		223.535.752.135	217.961.519.668
I. Vốn chủ sở hữu	410		223.535.752.135	217.961.519.668
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.16	161.000.000.000	161.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		161.000.000.000	161.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.16	36.425.313.540	30.717.451.003
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.16	26.110.438.595	26.244.068.665
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		223.609	26.244.068.665
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		26.110.214.986	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		349.004.594.536	349.424.782.539

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Thị Ngọc Thạch
Người lập


Trần Thị Việt Hà
Kế toán trưởng


Nguyễn Văn Thụy
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	345.223.230.742	339.862.216.493
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		345.223.230.742	339.862.216.493
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	266.909.705.290	256.816.162.471
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		78.313.525.452	83.046.054.022
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.587.865.854	2.054.947.900
7. Chi phí tài chính	22		8.261.259.881	10.029.979.960
Trong đó: chi phí lãi vay	23		8.261.259.881	10.029.979.960
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	21.635.523.322	23.739.858.000
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		52.004.608.103	51.331.163.962
11. Thu nhập khác	31		3.077.490	1.046.436
12. Chi phí khác	32	VI.5	398.085.663	17.016.435
13. Lợi nhuận khác	40		(395.008.173)	(15.969.999)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		51.609.599.930	51.315.193.963
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.11	10.350.860.054	10.286.682.579
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>41.258.739.876</u>	<u>41.028.511.384</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	<u>1.965</u>	<u>1.977</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.6	<u>1.965</u>	<u>1.977</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Thị Ngọc Thạch
Người lập


Trần Thị Việt Hà
Kế toán trưởng


TP. THỦ ĐỨC
TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Thụy
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		51.609.599.930	51.315.193.963
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	39.929.593.499	41.560.725.921
- Các khoản dự phòng	03	V.5	114.599.625	58.313.977
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(3.587.865.854)	(2.054.947.900)
- Chi phí lãi vay	06		8.261.259.881	10.029.979.960
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		96.327.187.081	100.909.265.921
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.885.629.257)	14.366.838.230
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(294.770.000)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		23.302.352.557	(7.594.604.002)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(110.204.852)	511.910.716
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(8.261.259.881)	(10.029.979.960)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.11	(11.795.001.794)	(8.129.682.014)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.15	(9.235.057.910)	(11.472.479.056)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		88.047.615.944	78.561.269.835
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, V.9	(1.506.716.695)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(30.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		10.000.000.000	20.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4, VI.3	3.652.838.457	1.727.441.050
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		12.146.121.762	(8.272.558.950)

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.14	(28.535.040.507)	(32.600.992.752)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.13, V.16	(25.767.040.279)	(25.725.870.200)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u><i>(54.302.080.786)</i></u>	<u><i>(58.326.862.952)</i></u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		45.891.656.920	11.961.847.933
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	69.152.586.323	57.190.738.390
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>115.044.243.243</u>	<u>69.152.586.323</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Thị Ngọc Thạch
Người lập


Trần Thị Việt Hà
Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Thụy
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tân Cảng – Phú Hữu (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Công ty kinh doanh trong nhiều lĩnh vực dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: cho thuê cơ sở hạ tầng; bốc xếp, đóng gói, rút ruột, nâng hạ hàng hóa và các dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến cảng biển, vận tải.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 149 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 155 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ có các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Hàng tồn kho chỉ có công cụ, dụng cụ. Giá gốc công cụ, dụng cụ bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm công cụ, dụng cụ và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong thời gian không quá 02 năm.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 12
Máy móc và thiết bị	10 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Tài sản cố định hữu hình khác	04 - 05

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một Cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	333.658.000	209.051.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	9.710.585.243	8.943.535.323
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	105.000.000.000	60.000.000.000
Cộng	115.044.243.243	69.152.586.323

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	23.459.251.461	29.875.072.824
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	23.459.251.461	29.875.072.824
Phải thu các khách hàng khác	15.143.440.281	6.997.113.217
Công ty TNHH Xếp dỡ Hàng hóa Thiên Ân	5.343.692.486	-
Các khách hàng khác	9.799.747.795	6.997.113.217
Cộng	38.602.691.742	36.872.186.041

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đầu tư Phúc Giang	-	315.000.000
Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Thông tin Tân Cảng	-	108.454.500
Công ty Cổ phần Dịch vụ Phú Thanh	350.000.000	-
Cộng	350.000.000	423.454.500

4. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	20.000.000	-	20.000.000	-
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn - Phải thu khác	20.000.000	-	20.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	971.097.523	-	807.492.070	-
Tạm ứng	200.000.000	-	21.312.004	-
Lãi dự thu tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn	282.260.274	-	347.232.877	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	488.837.249	-	438.947.189	-
Cộng	991.097.523	-	827.492.070	-

5. Nợ xấu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Phải thu tiền hàng				
Công ty TNHH Vận tải biển và Đầu tư Phi Mã	-	-	Trên 03 năm	106.779.360
Công ty TNHH Nguyễn Duy	Trên 03 năm	229.199.250	Từ 02 năm đến 03 năm	114.599.625
Cộng		229.199.250		335.978.610
				221.378.985

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	114.599.625	56.285.648
Trích lập dự phòng	114.599.625	58.313.977
Số cuối năm	229.199.250	114.599.625

6. Hàng tồn kho

Thiết bị, máy móc tồn kho.

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	210.031.767	398.826.915
Chi phí sửa chữa	299.000.000	-
Cộng	509.031.767	398.826.915

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	274.085.168.745	181.425.183.730	1.052.727.273	75.000.000	456.638.079.748
Mua trong năm	-	71.000.000	-	-	71.000.000
Số cuối năm	274.085.168.745	181.496.183.730	1.052.727.273	75.000.000	456.709.079.748
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	460.386.440	-	-	-	460.386.440
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	144.982.679.772	79.322.597.752	421.090.909	46.875.000	224.773.243.433
Khấu hao trong năm	23.844.105.399	15.961.465.373	105.272.727	18.750.000	39.929.593.499
Số cuối năm	168.826.785.171	95.284.063.125	526.363.636	65.625.000	264.702.836.932
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	129.102.488.973	102.102.585.978	631.636.364	28.125.000	231.864.836.315
Số cuối năm	105.258.383.574	86.212.120.605	526.363.637	9.375.000	192.006.242.816
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 173.275.353.574 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn (xem thuyết minh số V.14b).

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định - Cầu BTG	-	218.514.812	218.514.812
Xây dựng cơ bản dở dang - Dự án đầu tư bến tàu, bến xà lan, cầu cảng	-	1.217.201.883	1.217.201.883
Cộng	-	1.435.716.695	1.435.716.695

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	6.033.685.969	273.113.208
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	158.685.969	273.113.208
Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	5.875.000.000	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	30.472.669.174	13.158.161.118
Công ty TNHH Gia Việt Khang Vina	4.496.472.000	1.645.920.000
Công ty TNHH Logistics West Mountain	4.846.537.087	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Vận tải và Công nghiệp Quang Minh	4.877.610.968	3.942.472.440
Các nhà cung cấp khác	16.252.049.119	7.569.768.678
Cộng	36.506.355.143	13.431.274.326

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.004.828.208	13.355.817.536	(14.054.632.426)	306.013.318
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.766.441.996	10.350.860.054	(11.795.001.794)	2.322.300.256
Thuế thu nhập cá nhân	119.802.624	924.845.432	(889.832.986)	154.815.070
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	4.891.072.828	24.634.523.022	(26.742.467.206)	2.783.128.644

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất thuế giá trị gia tăng là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.609.599.930	51.315.193.963
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.901.342	17.016.018
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập tính thuế	51.611.501.272	51.332.209.981
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	10.322.300.254	10.266.441.996
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	28.559.800	20.240.583
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	10.350.860.054	10.286.682.579

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi Cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

12. Phải trả người lao động

Tiền lương, tiền thưởng còn phải trả người lao động.

13. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ tức phải trả	87.240.125	94.280.404
Kinh phí công đoàn, đoàn phí, bảo hiểm xã hội	221.510.430	211.510.677
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	221.549.088	186.067.091
Cộng	530.299.643	491.858.172

Công ty không có nợ quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Vay

14a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.14b)</i>		
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn	5.442.619.103	19.534.930.772
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn	9.000.000.000	9.000.000.000
Cộng	<u>14.442.619.103</u>	<u>28.534.930.772</u>

Công ty có khả năng trả được khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	28.534.930.772	32.600.992.752
Kết chuyển từ vay dài hạn	14.442.728.838	28.534.930.772
Số tiền vay đã trả	(28.535.040.507)	(32.600.992.752)
Số cuối năm	<u>14.442.619.103</u>	<u>28.534.930.772</u>

14b. Vay dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn ⁽ⁱ⁾	25.401.027.147	30.843.755.985
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	31.000.000.000	40.000.000.000
Cộng	<u>56.401.027.147</u>	<u>70.843.755.985</u>

(i) Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn để thực hiện dự án đầu tư nâng cấp cảng Tân Cảng Phú Hữu với lãi suất theo từng lần giải ngân, thời hạn vay tối đa 12 năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng chính các tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.8).

(ii) Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn để đầu tư mua tài sản cố định là 02 cầu khung lớp Kalmar RTG, lãi suất 7,8%/năm cố định trong 02 năm đầu, sau đó thay đổi theo thông báo của Ngân hàng, thời hạn vay 82 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng chính các tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.8).

Công ty có khả năng trả được khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	14.442.619.103	28.534.930.772
Trên 01 năm đến 05 năm	52.769.491.162	57.769.776.000
Trên 05 năm	3.631.535.985	13.073.979.985
Số cuối năm	<u>70.843.646.250</u>	<u>99.378.686.757</u>

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	70.843.755.985	99.378.686.757
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(14.442.728.838)	(28.534.930.772)
Số cuối năm	<u>56.401.027.147</u>	<u>70.843.755.985</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	4.238.311.945	6.462.362.242
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	9.924.507.409	9.248.428.759
Chi quỹ	(9.235.057.910)	(11.472.479.056)
Số cuối năm	<u>4.927.761.444</u>	<u>4.238.311.945</u>

16. Vốn chủ sở hữu

16a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn góp của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	161.000.000.000	24.509.172.316	26.432.264.727	211.941.437.043
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	41.028.511.384	41.028.511.384
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	6.208.278.687	(15.456.707.446)	(9.248.428.759)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(25.760.000.000)	(25.760.000.000)
Số dư cuối năm trước	<u>161.000.000.000</u>	<u>30.717.451.003</u>	<u>26.244.068.665</u>	<u>217.961.519.668</u>
Số dư đầu năm nay	161.000.000.000	30.717.451.003	26.244.068.665	217.961.519.668
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	41.258.739.876	41.258.739.876
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	5.707.862.537	(15.632.369.946)	(9.924.507.409)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(25.760.000.000)	(25.760.000.000)
Số dư cuối năm nay	<u>161.000.000.000</u>	<u>36.425.313.540</u>	<u>26.110.438.595</u>	<u>223.535.752.135</u>

16b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	72.692.000.000	72.692.000.000
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	58.154.000.000	58.154.000.000
Công ty Container Sài Gòn (TNHH)	10.495.810.000	10.495.810.000
Các cổ đông khác	19.658.190.000	19.658.190.000
Cộng	<u>161.000.000.000</u>	<u>161.000.000.000</u>

16c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	16.100.000	16.100.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	16.100.000	16.100.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.100.000	16.100.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.100.000	16.100.000
- Cổ phiếu phổ thông	16.100.000	16.100.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 và tạm phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

	Số được phân phối từ lợi nhuận năm 2022	Số đã tạm trích trong năm trước	Số trích bổ sung trong năm nay	Số tạm trích từ lợi nhuận năm 2023	Tổng cộng
Trích Quỹ đầu tư phát triển	5.773.077.584	5.916.866.328	(143.788.744)	5.851.651.281	5.707.862.537
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.150.049.800	8.867.800.000	282.249.800	9.296.873.609	9.579.123.409
Trích thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành	345.384.000	-	345.384.000	-	345.384.000
Chia cổ tức (1.600 VND/cổ phiếu)	25.760.000.000	-	25.760.000.000	-	25.760.000.000
Cộng	41.028.511.384	14.784.666.328	26.243.845.056	15.148.524.890	41.392.369.946

17. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	65.000.000.000	65.000.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	269.750.000.000	260.000.000.000
Trên 05 năm	1.497.836.606.771	1.572.586.606.771
Cộng	1.832.586.606.771	1.897.586.606.771

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên thể hiện tiền thuê cơ sở hạ tầng tại cảng Phú Hữu Công ty thuê của Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé dưới hình thức thuê hoạt động. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 30 năm tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2015 với giá thuê được phân theo từng giai đoạn.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cho thuê cơ sở hạ tầng	134.735.720.920	123.361.438.176
Doanh thu cung cấp dịch vụ	194.760.305.642	216.500.778.317
Doanh thu bán hàng hóa	15.727.204.180	-
Cộng	345.223.230.742	339.862.216.493

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan

Doanh thu cung cấp dịch vụ phát sinh trong năm cho Công ty TNHH MTV Tân Cảng Sài Gòn là 260.428.799.848 VND (năm trước là 266.680.262.368 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn cho thuê cơ sở hạ tầng	97.223.976.739	83.857.054.100
Giá vốn cung cấp dịch vụ	154.170.928.551	172.959.108.371
Giá vốn của hàng hóa đã bán	15.514.800.000	-
Cộng	<u>266.909.705.290</u>	<u>256.816.162.471</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính Lãi tiền gửi ngân hàng.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	14.604.425.661	13.359.131.843
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	720.035.240	1.683.645.943
Chi phí khấu hao tài sản cố định	18.750.000	18.750.000
Thuế, phí và lệ phí	440.425.290	167.715.697
Dự phòng phải thu khó đòi	114.599.625	58.313.977
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.143.257.116	2.048.584.556
Các chi phí khác	4.594.030.390	6.403.715.984
Cộng	<u>21.635.523.322</u>	<u>23.739.858.000</u>

5. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	263.510.356	-
Các chi phí khác	134.575.307	17.016.435
Cộng	<u>398.085.663</u>	<u>17.016.435</u>

6. Lãi trên cổ phiếu

6a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.258.739.876	41.028.511.384
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(9.296.873.609)	(8.867.800.000)
Trích thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành	(324.000.000)	(324.000.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	31.637.866.267	31.836.711.384
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	16.100.000	16.100.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>1.965</u>	<u>1.977</u>

6b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	6.197.850.366	8.950.870.261
Chi phí nhân công	46.353.250.843	44.532.814.073
Chi phí khấu hao tài sản cố định	39.929.593.499	41.560.725.921
Chi phí dịch vụ mua ngoài	173.337.034.972	176.378.820.620
Chi phí khác	7.212.698.932	9.132.789.596
Cộng	<u>273.030.428.612</u>	<u>280.556.020.471</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Tài sản cho thuê hoạt động

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	132.038.709.400	134.735.720.920
Trên 01 năm đến 05 năm	471.061.526.310	498.558.136.436
Trên 05 năm	1.933.205.103.995	2.037.747.203.269
Cộng	<u>2.536.305.339.705</u>	<u>2.671.041.060.625</u>

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên thể hiện tiền cho Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn thuê cơ sở hạ tầng tại cảng Phú Hữu do Công ty thuê lại của Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé dưới hình thức thuê hoạt động. Hợp đồng cho thuê được ký với thời hạn 30 năm tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2015 với giá thuê từng năm thay đổi và được quy định cụ thể trong phụ lục hợp đồng.

Tổng số tiền thuê phát sinh thêm được ghi nhận là doanh thu trong năm là 134.735.720.920 VND (năm trước là 123.361.438.176 VND).

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

	<u>Chức danh</u>	<u>Tiền lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm nay					
Ông Đặng Hoài Giang	Chủ tịch HĐQT	-	30.152.571	158.176.800	188.329.371
Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	-	24.670.286	158.176.800	182.847.086
Ông Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT	-	14.391.000	154.612.800	169.003.800
Ông Nguyễn Văn Thụy	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	799.409.189	76.288.925	158.176.800	1.033.874.914
Ông Lê Quốc Việt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	669.505.196	67.900.896	158.176.800	895.582.892
Ông Võ Xuân Chung	Phó Giám Đốc	656.836.276	40.972.295	-	697.808.571
Bà Lê Thị Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	-	16.446.857	158.176.800	174.623.657
Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên Ban kiểm soát	-	13.705.714	158.176.800	171.882.514
Ông Trần Tất Thắng	Thành viên Ban kiểm soát	445.627.793	13.705.714	158.176.800	617.510.308
Bà Trần Thị Việt Hà	Kế toán trưởng	570.100.162	36.870.456	-	606.970.618
Cộng		<u>3.141.478.617</u>	<u>335.104.714</u>	<u>1.261.850.400</u>	<u>4.738.433.731</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Chức danh</u>	<u>Tiền lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm trước					
Ông Đặng Hoài Giang	Chủ tịch HĐQT	-	28.851.429	132.192.000	161.043.429
Ông Nguyễn Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	-	23.605.715	132.192.000	155.797.715
Ông Nguyễn Năng Toàn	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 20/5/2022)	-	23.605.715	88.992.000	112.597.715
Ông Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT (Bỏ nhiệm ngày 20/5/2022)	-	13.770.000	43.200.000	56.970.000
Ông Nguyễn Văn Thụy	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	765.950.754	55.229.151	131.544.000	952.723.905
Ông Lê Quốc Việt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	690.019.906	63.361.485	132.192.000	885.573.391
Ông Võ Xuân Chung	Phó Giám Đốc	669.692.841	39.759.682	-	709.452.523
Bà Lê Thị Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	-	15.737.143	132.192.000	147.929.143
Ông Nguyễn Lê Bảo Quốc	Thành viên Ban Kiểm soát	-	13.114.286	132.192.000	145.306.286
Ông Trần Tất Thắng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	13.114.286	132.192.000	145.306.286
Bà Trần Thị Việt Hà	Kế toán trưởng	526.888.221	26.725.163	-	553.613.384
Cộng		2.652.551.722	316.874.055	1.056.888.000	4.026.313.777

2b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Cổ đông góp vốn
Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	Cổ đông góp vốn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn		
Mua dịch vụ	1.057.443.942	1.321.719.420
Chia cổ tức	9.304.640.000	9.304.640.000
Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	-	
Thuê cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị	65.000.000.000	50.000.000.000
Mua dịch vụ	-	146.871.201
Chia cổ tức	11.630.720.000	11.630.720.000

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thỏa thuận. Việc mua dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.4. và V.10.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

3. **Thông tin về bộ phận**

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức, quản lý nội bộ của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực cho thuê cơ sở hạ tầng: cho thuê các cơ sở hạ tầng cảng biển như kho hàng, bến, bãi, cầu cảng, ...
- Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ cảng biển: bốc xếp, đóng gói, rút ruột, nâng hạ hàng hóa và các dịch vụ hỗ trợ khác.

Thông tin về lĩnh vực kinh doanh theo bộ phận của Công ty được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

3b. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty chỉ có ở khu vực miền Nam Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Thị Ngọc Thạch
Người lập

Trần Thị Việt Hà
Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Thụy
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực cho thuê cơ sở hạ tầng	Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ cảng biển	Lĩnh vực thương mại	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	134.735.720.920	194.760.305.642	15.727.204.180	-	345.223.230.742
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	134.735.720.920	194.760.305.642	15.727.204.180	-	345.223.230.742
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	37.511.744.181	40.589.377.091	212.404.180	-	78.313.525.452
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					(21.635.523.322)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh					56.678.002.130
Doanh thu hoạt động tài chính					3.587.865.854
Chi phí tài chính					(8.261.259.881)
Thu nhập khác					3.077.490
Chi phí khác					(398.085.663)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					(10.350.860.054)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp					41.258.739.876
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	32.223.976.739	7.097.537.542	-	-	39.321.514.281
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH**Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)**

	Lĩnh vực cho thuê cơ sở hạ tầng	Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ cảng biển	Lĩnh vực thương mại	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	123.361.438.176	216.500.778.317	-	-	339.862.216.493
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	123.361.438.176	216.500.778.317	-	-	339.862.216.493
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	39.504.384.076	43.541.669.946	-	-	83.046.054.022
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận					(23.739.858.000)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh					59.306.196.022
Doanh thu hoạt động tài chính					2.054.947.900
Chi phí tài chính					(10.029.979.960)
Thu nhập khác					1.046.436
Chi phí khác					(17.016.435)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành					(10.286.682.579)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp					41.028.511.384
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	-
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	33.857.054.100	7.097.537.542	-	-	40.954.591.642
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Địa chỉ: Khu phố 4, Phường Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam


BÁO CÁO TÀI CHÍNH**Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)**

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực cho thuê cơ sở hạ tầng	Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ cảng biển	Lĩnh vực thương mại	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	135.469.568.353	55.061.339.640	-	-	190.530.907.993
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận					158.473.686.543
Tổng tài sản					349.004.594.536
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	30.843.646.250	40.000.000.000	-	-	70.843.646.250
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận					54.625.196.151
Tổng nợ phải trả					125.468.842.401
Số đầu năm					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	167.691.730.653	62.158.877.182	-	-	229.850.607.835
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	119.574.174.704
Tổng tài sản					349.424.782.539
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	50.378.686.757	49.000.000.000	-	-	99.378.686.757
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	32.084.576.114
Tổng nợ phải trả					131.463.262.871



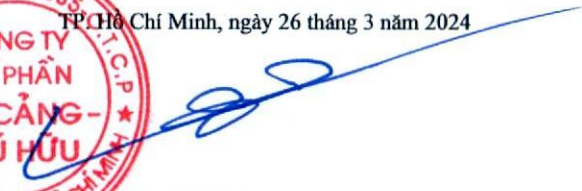
Nguyễn Thị Ngọc Thạch
Người lập



Trần Thị Việt Hà
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Văn Thuý
Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 135/TTr-TCPH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) năm 2023	Thực hiện (TH) năm 2023	So sánh TH/KH năm 2023
I	Kết quả kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	351.358.417.973	348.814.174.086	99%
2	Lợi nhuận trước thuế	51.540.656.112	51.609.599.930	100%
3	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	10.308.131.222	10.350.860.054	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	41.232.524.890	41.258.739.876	100%
II	Phân phối lợi nhuận			
1	Quỹ đầu tư phát triển	5.851.651.281	5.853.476.873	100%
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.296.873.609	9.320.420.603	100%
3	Quỹ thưởng của người quản lý, kiểm soát viên	324.000.000	324.842.400	100%
4	Chi trả cổ tức bằng tiền	25.760.000.000	25.760.000.000	100%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) năm 2023	Thực hiện (TH) năm 2023	So sánh TH/KH năm 2023
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức trên mệnh giá cổ phiếu	16%	16%	100%

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 136 /TTr-TCPH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) năm 2024	Thực hiện (TH) năm 2023	So sánh KH/TH năm 2023
1	Tổng doanh thu	348.112.000.000	348.814.174.086	100%
2	Lợi nhuận trước thuế	51.720.000.000	51.609.599.930	100%
3	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	10.344.000.000	10.350.860.054	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	41.376.000.000	41.258.739.876	100%
5	Quỹ đầu tư phát triển	5.812.000.000	5.853.476.873	99%
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.480.000.000	9.320.420.603	102%
7	Quỹ thưởng của người quản lý, kiểm soát viên	324.000.000	324.842.400	100%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức trên mệnh giá cổ phiếu	16%	16%	100%

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Hoài Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 137/TTr-TCPH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc chi trả tiền lương cho người điều hành,
thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua các vấn đề sau:

1. Thực hiện chi trả tiền lương cho người điều hành; thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023

a) Cơ sở trả lương, thù lao:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 ngày 26/5/2023 đã thông qua kế hoạch chi trả tiền lương cho người điều hành (NDH) và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023;

- Việc xác định tiền lương, thù lao thực hiện của NDH và HDQT, BKS căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 và căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

b) Thực hiện tiền lương cho người điều hành; thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023

HDQT kính trình ĐHĐCĐ Công ty thông qua việc chi trả tiền lương cho NDH, thù lao cho HDQT và BKS năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch			Thực hiện		
		Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)	Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)
1	Tiền lương NDH năm 2023	4	12	2.592.000.000	4	12	2.598.739.200

STT	Nội dung	Kế hoạch			Thực hiện		
		Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)	Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)
2	Thù lao HĐQT năm 2023	5	12	648.000.000	5	12	649.684.800
3	Thù lao BKS năm 2023	3	12	388.800.000	3	12	389.810.880
Cộng				3.628.800.000			3.638.234.880

2. Kế hoạch chi trả tiền lương cho tiền lương cho người điều hành; thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước. HĐQT kính trình ĐHCĐ Công ty về kế hoạch chi trả tiền lương cho NDH, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số thành viên	Số tháng	Tổng mức lương, thù lao (đồng)
1	Tiền lương NDH năm 2024	4	12	2.592.000.000
2	Thù lao HĐQT năm 2024	5	12	648.000.000
3	Thù lao BKS năm 2024	3	12	388.800.000
Cộng				3.628.800.000

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 138 /TTr-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và quyết định
công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động
của Công ty trong năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập năm 2011;

Căn cứ Điều 44 Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2024 (tại thời điểm cung cấp dịch vụ kiểm toán, đơn vị được ký kết hợp đồng đảm bảo điều kiện hoạt động, không bị cấm hay giới hạn hoạt động theo quy định của Luật kiểm toán độc lập). Danh sách công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
2. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM).
4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA).

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 140 /TTr-TCPH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty
với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
trong năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương về việc thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty có liên quan với Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức: Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Môi quan hệ liên quan với Công ty: Cổ đông góp vốn.

- Hợp đồng/giao dịch: Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/cho thuê bến, bãi, văn phòng làm việc, hợp tác kinh doanh khai thác bãi container.

- Giá trị dự kiến: 258.605.423.916 đồng.

- Thời điểm ký kết/thực hiện giao dịch: Trong năm 2024.

2. Giao/Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/phê duyệt thời điểm thực hiện, giá trị thực hiện, nội dung hợp đồng trước khi thực hiện các nội dung tại mục 1 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty và đảm bảo lợi ích của Công ty, của Cổ đông.

Trân trọng./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: *139* /TTr-TCPH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty
với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé
trong năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương về việc thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty có liên quan với Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức: Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

- Mối quan hệ liên quan với Công ty: Cổ đông góp vốn.

- Hợp đồng/giao dịch: Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/cho thuê bến, bãi, văn phòng làm việc, hợp tác kinh doanh khai thác bãi container.

- Giá trị dự kiến: 65.000.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).

- Thời điểm ký kết/thực hiện giao dịch: Trong năm 2024.

2. Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/phê duyệt thời điểm thực hiện, giá trị thực hiện, nội dung hợp đồng trước khi thực hiện các nội dung tại mục 1 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty và đảm bảo lợi ích của Công ty, của Cổ đông.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Hoài Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số: 01/2024/BB-ĐHĐCD

DỰ THẢO

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu có trụ sở chính đặt tại Khu phố 4, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309444635 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/9/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 16/4/2021; được khai mạc vào lúc giờ phút ngày 30/5/2024 tại Hội trường trụ sở chính Công ty – trên cơ sở vốn điều lệ 161.000.000.000 đồng.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà ... thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu các Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.

2. Bà ..., Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả kiểm tra các cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội theo đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự: ... cổ đông
- Tỷ lệ cổ phần đại diện và sở hữu của cổ đông tham dự: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông đã được tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Bà ... thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

Đoàn Chủ tọa:

- Ông Đặng Hoài Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Văn Thụy - Giám đốc Công ty.

Thư ký:

- Ông Phan Văn Tuấn - Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty.

Ban kiểm phiếu:

- Ông ... - Trưởng ban;
- Ông ... - Thành viên;

- Ông ...

- Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu như trên để điều khiển Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

4. Ông ... thay mặt Ban Kiểm phiếu đọc quy định về Thẻ lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy định về thẻ lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

5. Đoàn Chủ tọa giới thiệu và thông qua Nội dung chương trình Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội như trên bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Đặng Hoài Giang, Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu khai mạc Đại hội.

2. Ông Đặng Hoài Giang, Chủ tịch Hội đồng quản trị, trình bày báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

3. Bà Lê Thị Huyền, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

4. Ông Nguyễn Văn Thụy, Giám đốc Công ty, trình bày báo cáo của Ban Giám đốc năm 2023.

5. Bà Trần Thị Việt Hà, Kế toán trưởng Công ty, thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày các Tờ trình liên quan:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;
- Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
- Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn;
- Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé.

6. Đại hội tiến hành thảo luận, góp ý cho các nội dung tờ trình, báo cáo theo trình bày của Đoàn Chủ tọa.

Tóm tắt một số vấn đề được các cổ đông đưa ra thảo luận tại Đại hội như sau:

.....

7. Tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội:

Ông Đặng Hoài Giang thay mặt Đoàn Chủ tọa nhắc lại một số điểm trong Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung trình Đại hội.

8. Các Nghị quyết của Đại hội:

Tính đến thời điểm kiểm phiếu, ... giờ ... phút, ngày 30/5/2024, tổng số cổ đông trực tiếp và uỷ quyền tham dự là ... cổ đông, tương ứng với ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

- *Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội*

- *Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết*

tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty năm 2023 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham



dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé như sau:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Không hợp lệ: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết

tham dự Đại hội.

Biên bản đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ ...% số phiếu tán thành.

Đại hội kết thúc vào lúc ... giờ ... cùng ngày./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG ĐÔNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐOÀN CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Thụy

Đặng Hoài Giang

THƯ KÝ

Phan Văn Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÂN CẢNG - PHÚ HỮU**

Số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG - PHÚ HỮU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Cảng - Phú Hữu;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty năm 2023 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành; thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình chi trả tiền lương người điều hành, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé

Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé với số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2024

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm công bố trên website Công ty (<http://www.phuhuport.com>) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Đặng Hoài Giang